TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2024/HS-PT
Ngày: 26-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Bà Võ Thị Lệ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh V do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh V đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 10/01/1998 tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Khu phố D, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Thiết kế quảng cáo; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1967 và bà Thái Thị Minh T2, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/9/2023, bị cáo đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh V, sinh ngày 17/9/1997 tại tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Khu phố H, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1971 và bà Võ Thị L, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/9/2023, bị cáo đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 31/8/2023, tại Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Ngọc T đã liên hệ với tài khoản Facebook "Vũ Trương Quốc T3" của một người không rõ lai lịch đặt mua 30 gam cần sa khô với giá 3.000.000 đồng, mục đích mang về thị xã H sử dụng. Sáng ngày 01/9/2023, T mang cần sa mua được đến căn nhà thuê ở thôn A, xã H, thị xã H để cất giấu và sử dụng. Tại căn nhà thuê, T dùng kéo kim loại cắt túi nylon hàn kín chứa cần sa, lấy một ít cần sa bỏ vào cối xay, sau đó nhét cần sa đã xay vào bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy có sẵn (do T và V góp tiền mua trước đó), rồi dùng bật lửa đốt, hút vào cơ thể. Sau đó, T chia số cần sa còn lại vào hai túi nylon và một hộp nhựa có nắp đậy, cất giấu tại vị trí cũ trong căn nhà thuê để khi nào có nhu cầu thì lấy sử dụng.

Khoảng 08 giờ 30 phút sáng ngày 04/9/2023, T nói cho Nguyễn Thanh V biết việc mình có cần sa thì V rủ T đến căn nhà thuê để sử dụng. Khoảng 10 giờ sáng cùng ngày, T và V đến căn nhà thuê. Tại đây, V lấy một ít nhét vào bình thủy tinh và dùng bật lửa đốt, hút vào trong cơ thể. Sau khi V hút xong, T lấy cần sa và cối xay trong ba lô ra thì phát hiện dưới đáy cối xay còn sót lại một ít cần sa đã xay vào ngày 01/9/2023 nên T lấy hết số cần sa trong cối để đốt, hút vào cơ thể. Sử dụng xong, T nghĩ trong cối đã hết cần sa nên để cối xay trên bàn, cất bình thủy tinh ở góc tường gần nhà vệ sinh và giấu cần sa trong ba lô, kéo khóa lại.

Khoảng 10 giờ 23 phút ngày 04/9/2023, Nguyễn Ngọc T gọi điện thoại rủ Nguyễn Hoàng H1 tới chỗ T và V chơi. Đến 12 giờ cùng ngày H1 đến, T và V đi ăn cơm, H1 ở lại một mình. Lúc này, H1 nhìn thấy cối xay cần sa nên đến mở ra xem, phát hiện phần giữa cối xay còn bám dính một ít cần sa nên nảy sinh ý định sử dụng. H1 đi tìm bình thủy tinh, vét số cần sa bám dính trên cối, nhét vào bình thủy tinh bật lửa đốt, hút vào trong cơ thể rồi để cối xay và bình thủy tinh trở lại vị trí cũ. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, T và V quay lại, không biết việc H1 sử dụng cần sa; sau đó, V về nhà ở khu phố H, phường T.

Đến 13 giờ cùng ngày, Công an xã H đến kiểm tra cư trú căn nhà cho thuê, phát hiện phía sau vườn có Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Hoàng H1, cần sa và các đồ vật dùng để sử dụng cần sa. Tiến hành test nhanh nước tiểu của Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Hoàng H1 đều cho kết quả dương tính với ma túy THC (cần sa).

Theo Kết luận giám định số 401/KL-KTHS ngày 12/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh B:

- Mẫu thực vật (ký hiệu A1) đựng bên trong 01 (một) túi nylon hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,9371 gam là (loại): Cần sa.

- Mẫu thực vật (ký hiệu A2) đựng bên trong 01 (một) túi nylon có 02 quai được cột lại với nhau gửi giám định là ma túy, có khối lượng 12,9003 gam là (loại): Cần sa.

- Mẫu thực vật (ký hiệu A3) đựng bên trong 01 (một) hộp nhựa hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có khối lượng 7,1628 gam là (loại): Cần sa.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Thanh V phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/9/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/9/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 02/02/2024 các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh V. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh V đều khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên Nguyễn Ngọc T đã mua của một người không rõ lai lịch 30 gam cần sa khô với giá

3.000.000 đồng về cất giấu để sử dụng một ít, còn lại cất giấu để khi nào có nhu cầu thì lấy sử dụng. Sau đó, Nguyễn Ngọc T cùng với Nguyễn Thanh V cùng đến căn nhà thuê. Tại đây, T và V đều lấy dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma tuý cùng ma tuý ra để sử dụng. Do đó, Toà án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định đã kết án các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh V về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo, hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo T là người khởi xướng, cung cấp ma tuý, dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma tuý mà T, V đã góp tiền mua trước đó, và tìm địa điểm để T và V cùng sử dụng trái phép chất ma tuý, T có vai trò chính trong vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đã xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Nguyễn Thanh V 02 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò và mức độ tham gia của từng bị cáo trong vụ án. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm chứng cứ nào khác để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí HSPT: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Nguyễn Thanh V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh V, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh V.

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Bình Định về phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh V.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/9/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 02 (hai) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/9/2023.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thanh V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an thị xã H;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoài Xuân